

Braunol

Sát khuẩn da trong y tế

Thành phần và hàm lượng hoạt chất

7,5% kl/kl Povidone iodine

Tác dụng

Braunol được dùng trong y tế để sát khuẩn da, sát khuẩn tay trước phẫu thuật. Braunol có hiệu lực diệt các loại vi khuẩn *Staphylococcus aureus*, *Pseudomonas aeruginosa*, *Shigella flexneri*, trực khuẩn lao *Mycobacterium tuberculosis*, nấm *Candida albicans*, vi khuẩn có nha bào *Bacillus subtilis* sau 10 phút tiếp xúc khi sát khuẩn da; có hiệu lực diệt hoàn toàn các chủng vi khuẩn này sau 3 phút tiếp xúc khi sát khuẩn tay trước phẫu thuật.

Hướng dẫn sử dụng

1. Sát khuẩn da: Rửa vùng da cần sát khuẩn trong 10 phút. Đảm bảo da luôn ướt chế phẩm trong suốt khoảng thời gian này.

2. Sát khuẩn tay trước phẫu thuật:

- Thực hiện theo quy trình vệ sinh tay ngoại khoa theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Rửa tay 2 lần, mỗi lần lấy 3-5 ml (tương ứng với 1/2-4/5 nắp chai) chế phẩm.

- Đảm bảo thời gian tay ướt chế phẩm là 3 phút.

- Làm khô toàn bộ tay bằng khăn vô khuẩn dùng 1 lần.

Thông tin cảnh báo về nguy cơ gây hại đến sức khỏe con người và môi trường

- Sử dụng Braunol đặc biệt thận trọng trong những trường hợp:
 - Bệnh nhân bướu giáp đa u nhỏ, bệnh nhân được chẩn đoán là u tuyến tự phát hay bệnh nhân u tuyến chức năng (đặc biệt là người già). Trong những bệnh nhân này, không nên dùng Braunol trong thời gian dài và trên một vùng rộng (ví dụ như hơn 10% diện tích bề mặt cơ thể và hơn 14 ngày) vì nguy cơ cường tuyến giáp do iod không thể khởi hoàn toàn. Trong những trường hợp này, sau khi kết thúc điều trị 3 tháng, các bệnh nhân này phải được kiểm tra cẩn thận để phát hiện các triệu chứng sớm của cường giáp và nếu cần thiết, nên theo dõi chức năng tuyến giáp thường xuyên.
 - Sử dụng Braunol cho trẻ sơ sinh và trẻ dưới 6 tháng nên hết sức hạn chế vì nguy cơ gây suy giáp do hấp thụ iod không thể hết. Nếu suy giáp xuất hiện, nên điều trị sớm với hormone tuyến giáp cho đến khi tuyến giáp trở lại hoạt động bình thường. Cẩn thận trọng, tránh để trẻ uống nhầm.

• Khi sử dụng để sát khuẩn da, tránh để chế phẩm đọng dưới da bệnh nhân vì có thể gây kích ứng da.

• Do có nguy cơ bỏng do thủy ngân iod, povidone iodine không nên sử dụng đồng thời hoặc sau khi dùng các chế phẩm chứa dẫn xuất của thủy ngân.

• Không được sử dụng trên vùng da bị tổn thương, vết thương hở, niêm mạc, vùng da bị trầy xước, vùng da phẫu thuật.

Hướng dẫn thải bỏ: Thải bỏ chế phẩm tuân theo quy định quản lý chất thải nguy hại.

Biện pháp xử trí khi bị nhiễm chế phẩm (qua mắt, tiêu hóa, hô hấp)

- Nếu tiếp xúc với mắt: Rửa sạch bằng nhiều nước, bao gồm cả vùng dưới mí mắt, ít nhất 15 phút và đi khám bác sĩ.
- Khi uống phải một lượng lớn Povidone iodine, triệu chứng ngộ độc cấp có thể xảy ra, bao gồm đau bụng, chuột rút, khó thở, nôn mửa, tiêu chảy, mất nước, tụt huyết áp nhanh

và kéo dài, thanh hầu phù nề, chảy máu (củ màng nhầy và thận), tím tái, suy thận (hoại tử hình cầu và hình ống) có thể phát triển thành vô niệu (sau 1-3 ngày), dị cảm, sốt và phù phổi. Sau khi uống một lượng quá cao của iod trong thời gian dài, các triệu chứng của cường giáp như nhịp tim nhanh, bồn chồn, run rẩy và đau đầu có thể phát triển.

Theo như các báo cáo chung, các triệu chứng của độc tính có thể xảy ra sau khi uống hơn 10 g povidone iodine.

- Điều trị:** Phải cung cấp ngay lập tức các thực phẩm chứa tinh bột và lòng trắng trứng, như bột đặc trộn với sữa hoặc nước. Dạ dày của bệnh nhân nên được phủ bởi một lớp dung dịch natri thiosulphate 5% hoặc dịch tinh bột.

Sau khi hấp thu độc hại xảy ra, mức độ độc hại của iod trong huyết thanh có thể được giảm bớt bằng thẩm phân phúc mạc hoặc thẩm phân máu.

Chức năng tuyến giáp nên được theo dõi cẩn thận bằng các thử nghiệm lâm sàng để loại bỏ khả năng gây cường giáp do iod, hoặc để điều trị tình trạng này ở giai đoạn sớm nhất có thể.

Tiếp tục điều trị tập trung vào bất kỳ triệu chứng nào còn lại chẳng hạn như nhiễm toan chuyển hóa và rối loạn chức năng thận.

- Nếu hít phải: Di chuyển đến nơi thoáng khí. Nếu xuất hiện các triệu chứng, cần đi khám bác sĩ.

Chống chỉ định

- Người mẫn cảm với povidone iodine hoặc bất cứ thành phần nào của chế phẩm
- Bệnh nhân cường giáp hoặc mắc các bệnh khác về tuyến giáp (bệnh tuyến giáp khác)
- Trước và sau khi điều trị bằng iod phóng xạ
- Trẻ sơ sinh bị nhẹ cân (cân nặng khi sinh < 1,5 kg) do sự hấp thụ iod.

Hướng dẫn bảo quản

Bảo quản không quá 25°C

Tên, địa chỉ đơn vị sản xuất

B. Braun Medical AG

Seesatz 17, CH-6204 Sempach, Switzerland

Tên, địa chỉ đơn vị đăng ký và nhập khẩu

Công ty TNHH B. Braun Việt Nam

Cum Công nghiệp Thanh Oai, Thanh Oai, Hà Nội

SĐT: 024 3357 1616

Số đăng ký lưu hành tại Việt Nam

VNDP-HC-219-03-15

Quy cách đóng gói lưu hành

Chai nhựa 100ml

Xuất xứ hàng hóa: Thụy Sĩ

B | BRAUN